



Ho Chi Minh City Securities Corporation (HSC)

HEAD OFFICE

Level 5 & 6, AB Tower, 76 Le Lai St.,

Ben Thanh Ward, District 1, HCMC, Vietnam

T: (+84 28) 3823 3299

F: (+84 28) 3823 3301

E: info@hsc.com.vn

W: www.hsc.com.vn

Số/Ref.: 48/2020/CV-CBTT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 07 năm 2020
Ho Chi Minh City, 13 July 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN **DISCLOSURE OF INFORMATION**

Kính gửi/To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
The State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh
Ho Chi Minh Stock Exchange
- Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam
Viet Nam Securities Depository

Công ty: **Công ty Cổ phần Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh**
Name of Company: **Ho Chi Minh City Securities Corporation**

Mã chứng khoán: **HCM**
Securities symbol: **HCM**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, P. Bến Thành, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
Head quarter address: Level 5&6, AB Tower, 76 Le Lai Str., Ben Thanh Ward, Dist., 1, HCM City

Điện thoại: (+84 8) 3823 3299
Telephone: (+84 8) 3823 3299

Fax: (+84 8) 3823 3301
Fax: (+84 8) 3823 3301

Website: www.hsc.com.vn
Website: www.hsc.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Anh Quân
Submitted by: *Mr. Le Anh Quan*

Chức vụ: Giám đốc Điều hành Phát triển Quan hệ hợp tác
Position: *Chief Partnership Officer*

Điện thoại cơ quan: (+84 8) 3823 3299 (ext: 180)
Telephone (office): (+84 8) 3823 3299 (ext. 180)

Loại công bố thông tin: ☒ 24 giờ ☐ định kỳ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu
Information disclosure type: ☒ 24 hours ☐ Periodic ☐ Irregular ☐ On demand

Nội dung thông tin công bố:
The content of information disclosure:

Ngày 13 tháng 07 năm 2020, Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC) nhận được các Giấy chứng nhận Chào bán chứng quyền có bảo đảm do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 10/07/2020 như sau:

1. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 135/GCN-UBCK đối với chứng quyền FPT-HSC-MET04
2. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 136/GCN-UBCK đối với chứng quyền HPG-HSC-MET03
3. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 128/GCN-UBCK đối với chứng quyền MBB-HSC-MET05
4. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 131/GCN-UBCK đối với chứng quyền MSN-HSC-MET02
5. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 132/GCN-UBCK đối với chứng quyền MWG-HSC-MET05
6. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 130/GCN-UBCK đối với chứng quyền PNJ-HSC-MET02
7. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 127/GCN-UBCK đối với chứng quyền REE-HSC-MET03
8. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 125/GCN-UBCK đối với chứng quyền TCB-HSC-MET03
9. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 133/GCN-UBCK đối với chứng quyền VHM-HSC-MET02
10. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 134/GCN-UBCK đối với chứng quyền VNM-HSC-MET04
11. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 129/GCN-UBCK đối với chứng quyền VPB-HSC-MET03
12. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 126/GCN-UBCK đối với chứng quyền VRE-HSC-MET04

On 13 July 2020, Ho Chi Minh City Securities Corporation received Certificate of Covered Warrant Issuance approved by the State Securities Commission dated 10 July 2020, as detail:

1. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 135/GCN-UBCK for Covered Warrant FPT-HSC-MET04
2. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 136/GCN-UBCK for Covered Warrant HPG-HSC-MET03
3. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 128/GCN-UBCK for Covered Warrant MBB-HSC-MET05
4. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 131/GCN-UBCK for Covered Warrant MSN-HSC-MET02
5. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 132/GCN-UBCK for Covered Warrant MWG-HSC-MET05
6. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 130/GCN-UBCK for Covered Warrant PNJ-HSC-MET02
7. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 127/GCN-UBCK for Covered Warrant REE-HSC-MET03
8. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 125/GCN-UBCK for Covered Warrant TCB-HSC-MET03
9. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 133/GCN-UBCK for Covered Warrant VHM-HSC-MET02
10. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 134/GCN-UBCK for Covered Warrant VNM-HSC-MET04
11. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 129/GCN-UBCK for Covered Warrant VPB-HSC-MET03
12. Certificate of Covered Warrant Issuance No. 126/GCN-UBCK for Covered Warrant VRE-HSC-MET04



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 13/07/2020 tại đường dẫn <https://www.hsc.com.vn/vn/investor/information-disclosure>
 This information was disclosed on HSC webpage on 13 July 2020 and available at <https://www.hsc.com.vn/vn/investor/information-disclosure>



Ho Chi Minh City Securities Corporation (HSC)

HEAD OFFICE

Level 5 & 6, AB Tower, 76 Le Lai St.,

Ben Thanh Ward, District 1, HCMC, Vietnam

T: (+84 28) 3823 3299

F: (+84 28) 3823 3301

E: info@hsc.com.vn

W: www.hsc.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We declare that all information provided in this paper is true and accurate; we shall be legally responsible for any misrepresentation.

Người được ủy quyền CBTT

For and on behalf of HSC

Representative authorized to disclose information



Lê Anh Quân

Giám đốc Điều hành Phát triển Quan hệ hợp tác
Chief Partnership Officer

Tài liệu đính kèm/Attached file:

1. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 125/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 125/GCN-UBCK
2. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 126/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 126/GCN-UBCK
3. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 127/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 127/GCN-UBCK
4. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 128/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 128/GCN-UBCK
5. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 129/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 129/GCN-UBCK
6. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 130/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 130/GCN-UBCK
7. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 131/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 131/GCN-UBCK
8. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 132/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 132/GCN-UBCK
9. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 133/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 133/GCN-UBCK
10. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 134/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 134/GCN-UBCK
11. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 135/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 135/GCN-UBCK
12. Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm số 136/GCN-UBCK
Certificate of Covered Warrant Issuance No. 136/GCN-UBCK

Số: 125 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền TCB-HSC-MET03
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: TCB
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 2:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa./.



Số: *126* /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày *10* tháng *7* năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền VRE-HSC-MET04
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: VRE
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Vincom Retail
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 4:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa./.



Phạm Hồng Sơn

Số: 127 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền REE-HSC-MET03
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: REE
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Cơ điện lạnh
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 4:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa./.

IC



Số: *128* /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày *10* tháng *7* năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền MBB-HSC-MET05
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: MBB
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Ngân hàng TMCP Quân đội
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 2:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa./.



Phạm Hồng Sơn

Số: 129 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền VPB-HSC-MET03
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: VPB
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 2:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa./.



Số: **130** /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày **10** tháng **7** năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền PNJ-HSC-MET02
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: PNJ
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 10:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa./.



Phạm Hồng Sơn

Số: 131 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền MSN-HSC-MET02
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: MSN
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 5:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa./.



BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 132 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền MWG-HSC-MET05
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: MWG
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới Di động
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 10:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa./.



Phạm Hồng Sơn

Số: 133 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền VHM-HSC-MET02
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: VHM
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Vinhomes
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 10:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Hồng Sơn

Số: 134 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền VNM-HSC-MET04
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: VNM
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 10:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa./.



Phạm Hồng Sơn

Số: *135* /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày *10* tháng *7* năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền FPT-HSC-MET04
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: FPT
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần FPT
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 5:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Hồng Sơn

Số: 136 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Chào bán chứng quyền có bảo đảm

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-UBCK ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Quy chế hướng dẫn chào bán và phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

1. Tên chứng quyền: Chứng quyền HPG-HSC-MET03
2. Tên (mã) chứng khoán cơ sở: HPG
3. Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát
4. Số lượng chào bán: 5.000.000 chứng quyền
5. Tỷ lệ chuyển đổi: 2:1
6. Loại chứng quyền: Mua
7. Kiểu chứng quyền: Châu Âu
8. Phương thức thực hiện chứng quyền: Bằng tiền
9. Thời hạn của chứng quyền: 06 tháng
10. Ngân hàng nhận ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Điều 2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 3. Giấy Chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giấy chứng nhận này được lập thành 05 bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, 01 bản gửi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa. LC



Phạm Hồng Sơn